

## ĐIỀU KIỆN CHUNG

### Điều 1: Nội dung

- 1.1. Khách hàng và CTCK (gọi chung là “các Bên”, gọi riêng là “Bên”) đồng ý xác lập các nội dung liên quan đến tài khoản giao dịch chứng khoán (“TKGDCK”), sử dụng dịch vụ giao dịch điện tử (“DVGDDĐT”) để quy định quyền, lợi ích và nghĩa vụ của Khách hàng/CTCK.
- 1.2. Chi tiết nội dung về liên quan đến TKGDCK, sử dụng DVGDDĐT được quy định tại Điều khoản và điều kiện mở Tài khoản giao dịch chứng khoán (“ĐKTKGDCK”), Điều khoản và Điều kiện sử dụng dịch vụ giao dịch điện tử (“ĐKDVGDDĐT”) và các nội dung khác tại Hợp đồng.

### Điều 2: Quyền và nghĩa vụ

Khách hàng phải thực hiện kiểm tra trực tiếp, thường xuyên theo dõi số dư và diễn biến TKGDCK và kịp thời phản ánh cho CTCK sai sót phát sinh (nếu có) trong quá trình sử dụng DVGDDĐT. Quyền và nghĩa vụ của Khách hàng, CTCK quy định chi tiết tại Điều Kiện Chung, ĐKTKGDCK, ĐKDVGDDĐT.

### Điều 3: Luật áp dụng và Giải quyết tranh chấp

Hợp đồng được điều chỉnh, thực hiện và áp dụng bởi pháp luật Việt Nam. Sau 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tranh chấp phát sinh từ Hợp đồng mà Khách hàng và CTCK không thể giải quyết được bằng thương lượng, thì Khách hàng hoặc CTCK có quyền yêu cầu Tòa án có thẩm quyền nơi CTCK/Chi nhánh CTCK đặt trụ sở để giải quyết.

### Điều 4: Hiệu lực và xử lý khi chấm dứt

- 4.1. Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký đến khi chấm dứt theo quy định tại khoản 4.2 Điều này.
- 4.2. Hợp đồng có thể được chấm dứt trong các trường hợp sau: (a) Hai bên thỏa thuận bằng văn bản; (b) Khách hàng bị chết, bị mất năng lực hành vi dân sự, bị Tòa án có thẩm quyền tuyên bố đã chết hoặc mất tích. Và trong các trường hợp này, việc giải quyết quyền, nghĩa vụ, lợi ích của mỗi Bên được thực hiện theo quy định của pháp luật; (c) CTCK chấm dứt hoạt động; và (d) CTCK có quyền đơn phương chấm dứt Hợp đồng khi: (i) Khách hàng thực hiện các hành vi bị cấm theo qui định của pháp luật về chứng khoán; (ii) Khách hàng vi phạm nghĩa vụ quy định tại Hợp đồng này và không khắc phục hoặc khắc phục không đầy đủ khi có yêu cầu bằng văn bản của CTCK; (iii) Khách hàng vi phạm nghiêm trọng nội quy về trật tự, an toàn tại các điểm giao dịch và không khắc phục hoặc khắc phục không đầy đủ sau khi có nhắc nhở của CTCK.
- 4.3. ĐKDVGDĐT được chấm dứt khi: (i) xảy ra một trong các trường hợp quy định tại khoản 4.2 Điều này; hoặc (ii) CTCK thông báo tại trụ sở và trên Website về việc ngừng hoặc chấm dứt ĐKDVGDĐT vào bất kỳ thời điểm nào mà không cần có sự đồng ý của Khách hàng; hoặc (iii) Khách hàng yêu cầu ngừng sử dụng Dịch vụ Giao dịch điện tử theo mẫu mà CTCK cung cấp. Việc chấm dứt ĐKDVGDĐT không làm ảnh hưởng đến nghĩa vụ chưa thực hiện của các Bên phát sinh trước thời điểm chấm dứt. Các Bên có trách nhiệm hoàn tất nghĩa vụ của mình đến thời điểm chấm dứt dịch vụ trong thời gian sớm nhất có thể.

### Điều 5: Điều khoản chung

- 5.1. Khách hàng hiểu những hướng dẫn về cách thức giao dịch, đặt lệnh của CTCK chỉ mang tính chất tham khảo và Khách hàng chịu trách nhiệm toàn bộ và chấp nhận các rủi ro đối với các giao dịch được thực hiện đúng theo lệnh của Khách hàng yêu cầu trên tài khoản được mở theo thỏa thuận tại Hợp đồng này.
- 5.2. Các yếu tố cấu thành Hợp đồng (bao gồm nhưng không giới hạn Điều kiện chung, ĐKTKGDCK, ĐKDVGDDĐT) là chỉnh thể thống nhất, không thể tách rời của Hợp đồng và các văn bản khác liên quan đến mở tài khoản giao dịch, sử dụng dịch vụ giao dịch điện tử đã ký kết giữa Khách hàng với CTCK về hoạt động giao dịch chứng khoán.
- 5.3. Khi Đặt lệnh bằng phương thức giao dịch điện tử, Khách hàng chấp nhận toàn bộ các rủi ro, mất mát hoặc thiệt hại phát sinh do lỗi của hệ thống, đường truyền hoặc do bất kỳ bên thứ ba nào khác và không phải do lỗi chủ quan của CTCK, đồng thời Khách hàng sẽ không khiếu nại, khiếu kiện đối với những lỗi kể trên và tự chịu bất kỳ khoản chi phí nào có liên quan.
- 5.4. Việc Khách hàng đăng ký và sử dụng Dịch vụ Giao dịch điện tử không làm miễn trừ quyền và nghĩa vụ của Khách hàng được quy định tại các văn bản đã ký kết giữa Khách hàng với CTCK liên quan đến hoạt động giao dịch chứng khoán của Khách hàng, các cam kết liên quan mà Khách hàng đã ký kết với CTCK và/hoặc các điều kiện quy định về cách thức giao dịch cụ thể mà CTCK đã hướng dẫn hoặc được thông báo công khai cho Khách hàng.
- 5.5. Đối với giao dịch của Khách hàng mà có dấu hiệu vi phạm pháp luật thì CTCK có quyền từ chối thực hiện giao dịch này và phong tỏa TKGDCK của Khách hàng mở tại CTCK hoặc theo yêu cầu của cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền.
- 5.6. Không Bên nào bị coi là vi phạm Hợp đồng hoặc chịu trách nhiệm trước Bên kia trong trường hợp sự vi phạm hoặc trách nhiệm đó phát sinh từ các sự kiện bất khả kháng hoặc sự kiện nằm ngoài khả năng kiểm soát hợp lý của Bên đó với điều kiện rằng Bên được yêu cầu phải thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ theo thông lệ một cách nhanh nhất và trong khả năng có thể. Sự kiện bất khả kháng là bất kỳ sự kiện nào vượt quá tầm kiểm soát hợp lý của các Bên làm cho bất kỳ Bên nào hoặc các Bên không thể thực hiện được nghĩa vụ của mình theo quy định tại

Hợp đồng và pháp luật có liên quan, như: sự ngăn cấm hay hành động của Nhà nước; bạo loạn; chiến tranh; bạo động; đình công; tranh chấp lao động khác và các ngừng trệ công việc khác; các tiện ích công cộng bị ngừng hoạt động hoặc bị cản trở; dịch bệnh; hỏa hoạn, lũ lụt, động đất, sóng thần hoặc thiên tai khác; xảy ra sự cố về điện; lỗi phát sinh từ/có liên quan đến Hệ thống điện từ/giao dịch của CTCK; lỗi Hệ thống giao dịch của Ngân hàng thanh toán/Ngân hàng lưu ký nơi Khách hàng mở tài khoản thanh toán; sự kiện bất khả kháng khác theo quy định của pháp luật.

- 5.7. Khi Hợp đồng chấm dứt, các Bên cam kết hoàn tất các nghĩa vụ đã phát sinh và hỗ trợ nhau để thanh lý Hợp đồng đúng quy định của pháp luật.
- 5.8. Khi có sự thay đổi pháp luật làm cho một hoặc một số điều khoản của Hợp đồng trở nên vô hiệu, thì các phần còn lại vẫn có hiệu lực.
- 5.9. Khách hàng cam kết mỗi hoặc các ủy quyền trong Hợp đồng của Khách hàng là không hủy ngang và vô điều kiện.
- 5.10. Việc sửa đổi, bổ sung bất kỳ quy định nào tại Hợp đồng phải được sự đồng ý của các Bên và lập thành văn bản, trừ các trường hợp khác được quy định trong Hợp đồng này thì CTCK được quyền đơn phương sửa đổi, bổ sung, thay đổi hoặc hủy bỏ một phần/toàn bộ nội dung của các điều khoản và điều kiện nào/dịch vụ bất kỳ, bao gồm cả các loại phí liên quan. Hợp đồng này được lập bằng tiếng Việt, gồm hai (02) bản chính có giá trị như nhau, mỗi Bên giữ một (01) bản./.

## **ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN MỞ TÀI KHOẢN GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN**

### **Điều 1: Dịch vụ**

Theo Hợp đồng này, Khách hàng đề nghị CTCK và CTCK đồng ý mở tài khoản giao dịch chứng khoán đứng tên Khách hàng tại CTCK (“TKGDCK”). Các dịch vụ mà CTCK cung cấp cho Khách hàng (“Dịch vụ”) gồm: (a) Mở TKGDCK; Lưu ký chứng khoán, thực hiện các quyền lợi hợp pháp gắn liền với chứng khoán thuộc quyền sở hữu của Khách hàng (đối với TKGDCK Loại 1 và Loại 2); Quản lý: (i) tiền của Khách hàng trong TKGDCK (đối với TKGDCK Loại 1), (ii) chứng khoán của Khách hàng trong TKGDCK (đối với TKGDCK Loại 1 và Loại 2); (b) Theo yêu cầu của Khách hàng, đặt lệnh và cung cấp kết quả (i) giao dịch chứng khoán; (ii) bảng sao kê số dư tiền gửi, số dư chứng khoán (đối với TKGDCK Loại 1) hoặc bảng sao kê số dư chứng khoán (đối với TKGDCK Loại 2); (c) Thanh toán bù trừ đối với giao dịch chứng khoán phát sinh trên TKGDCK (đối với TKGDCK Loại 1 và Loại 2); (d) Mở TKGDCK và thực hiện đặt lệnh theo yêu cầu của Khách hàng (đối với TKGDCK Loại 3); (e) Trường hợp CTCK ứng dụng công nghệ thông tin về giao dịch điện tử (email, SMS, fax, web chat, phương thức điện tử khác...) phù hợp với quy định pháp luật, CTCK sẽ gửi các thông tin liên quan đến TKGDCK của Khách hàng hoặc các thông báo khác cho Khách hàng thông qua bất kỳ hoặc toàn bộ các phương thức này/ứng dụng trên mà Khách hàng đã đăng ký với CTCK tùy từng thời điểm. CTCK cung cấp Dịch vụ này theo quyết định và khả năng của CTCK tùy từng thời điểm;

### **Điều 2: Cách thức đặt lệnh giao dịch chứng khoán**

Khách hàng nộp Phiếu lệnh đặt lệnh giao dịch chứng khoán (“GDCK”) trực tiếp tại quầy giao dịch của CTCK hoặc qua các phương thức giao dịch điện tử theo thỏa thuận trong Hợp đồng này. Khách hàng chỉ sửa/hủy phần lệnh chưa được khớp lệnh trong giờ giao dịch phù hợp với quy định của pháp luật và CTCK. Khách hàng đồng ý chấp nhận kết quả đối với giao dịch mà Khách hàng/Người ủy quyền của Khách hàng đã đặt và không thể sửa/hủy lệnh được.

### **Điều 3: Tỷ lệ ký quỹ đặt mua/bán chứng khoán được áp dụng**

- 3.1 TKGDCK Loại 1: Khách hàng phải có số dư tiền trong TKGDCK tương ứng với 100% giá trị chứng khoán tại thời điểm Khách hàng đặt lệnh mua, cộng với các khoản chi phí liên quan đến GDCK của Khách hàng. Khi khách hàng đặt lệnh bán, khách hàng đảm bảo có đủ số dư chứng khoán trên tài khoản theo quy định của pháp luật hiện hành và của CTCK.
- 3.2 TKGDCK Loại 2 và Loại 3: Khách hàng có trách nhiệm và/hoặc CTCK được quyền: yêu cầu ngân hàng thanh toán (“NHTT”) hoặc ngân hàng lưu ký (“NHLK”): (i) thực hiện phong tỏa số dư tiền trong TKGDCK của Khách hàng tương ứng với 100% giá trị chứng khoán tại thời điểm Khách hàng đặt lệnh mua, cộng với các khoản chi phí phát sinh liên quan đến GDCK của Khách hàng, (ii) thực hiện phong tỏa đủ số dư chứng khoán theo lệnh bán của khách hàng phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành và của CTCK tại thời điểm Khách hàng đặt lệnh bán

### **Điều 4: Lãi suất trên số dư tiền gửi giao dịch chứng khoán**

Lãi suất trên số dư tiền trong TKGDCK chỉ áp dụng với TKGDCK Loại 1, được xác định theo lãi suất không kỳ hạn do Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam công bố theo từng thời điểm.

### **Điều 5: Phí Dịch vụ**

Khách hàng đồng ý và phải trả cho CTCK mức phí tương ứng với từng loại Dịch vụ mà Khách hàng đăng ký theo quy định của CTCK, bao gồm nhưng không giới hạn: phí môi giới/ lưu ký/ chậm trả và các khoản thuế, phí khác theo quy định của pháp luật và CTCK (“Phí Dịch vụ”). Mức phí Dịch vụ có thể được thay đổi theo Thông báo của CTCK, trừ khi có thỏa thuận khác giữa Khách hàng và CTCK. Thời hạn thanh toán Phí Dịch Vụ theo quy định của CTCK.

### **Điều 6: Cách thức xử lý tài sản trong trường hợp Khách hàng không có khả năng thanh toán đúng hạn**

Tại Hợp đồng này, Khách hàng hiểu và đồng ý ủy quyền cho CTCK được quyền: (i) tự động trích và/hoặc yêu cầu NHTT, NHLK sử dụng tiền trong TKGDCCK, tài khoản thanh toán (“TKTT”) của Khách hàng; (ii) chọn và bán một phần hoặc toàn bộ chứng khoán trong tài khoản của Khách hàng để thanh toán các nghĩa vụ phát sinh theo quy định tại Hợp đồng này, bao gồm nhưng không giới hạn các loại thuế, phí giao dịch, phí và lệ phí khác có liên quan và tiền phạt (tương đương với lãi chậm trả) theo quy định của CTCK khi Khách hàng vi phạm việc thanh toán hoặc vi phạm nghĩa vụ khác quy định tại Hợp đồng này. Trường hợp số dư tiền và/hoặc chứng khoán của Khách hàng không đủ thực hiện nghĩa vụ phát sinh, Khách hàng đồng ý: CTCK có quyền yêu cầu Khách hàng và Khách hàng phải thực hiện đầy đủ nghĩa vụ và bồi thường toàn bộ thiệt hại phát sinh (nếu có).

**Điều 7: Cung cấp thông tin TKGDCCK cho Ngân hàng nơi Khách hàng mở Tài khoản kết nối thanh toán (“TKKNTT”)**

Tại Hợp đồng này, Khách hàng ủy quyền cho CTCK được quyền cung cấp thông tin trên TKGDCCK của Khách hàng (TKGDCCK Loại 2) cho Ngân hàng nơi Khách hàng mở TKKNTT.

**Điều 8: Các ủy quyền cho Tổng Giám đốc/ Phó Tổng Giám đốc của CTCK hoặc cho CTCK**

Tại Hợp đồng này, Khách hàng ủy quyền và không hủy ngang cho Tổng Giám đốc/ Phó Tổng Giám đốc của CTCK hoặc cho CTCK được thực hiện, xác lập và ký các văn bản, tài liệu, giấy tờ có liên quan đối với bất kỳ nội dung nào quy định tại khoản 8.1, 8.2 Điều này mà không cần phải xin sự đồng ý, chấp thuận của/ thông báo cho Khách hàng/ đại diện hợp pháp của Khách hàng trước, trong và sau khi thực hiện:

- 8.1 Đối với TKGDCCK Loại 1: (a) Truy cập TKGDCCK của Khách hàng để kiểm tra số dư tiền khi Khách hàng đặt lệnh mua chứng khoán; (b) Tự động trích tiền trong TKGDCCK của Khách hàng để thanh toán: (i) cho GDCK đã khớp lệnh, (ii) phí giao dịch, (iii) Phí Dịch vụ, phí, lệ phí và chi phí khác theo quy định của CTCK liên quan đến việc sử dụng DVGDĐT của Khách hàng, và (iv) các khoản thuế (nếu có) có liên quan ngay khi nghĩa vụ thanh toán của Khách hàng phát sinh theo quy định của CTCK hoặc cơ quan nhà nước có thẩm quyền; (c) Tự động phong tỏa ngay số chứng khoán mà Khách hàng đặt lệnh bán và tự động trích số chứng khoán của Khách hàng để thanh toán cho những lệnh bán đã khớp lệnh; (d) Thu và chuyển tiền bán chứng khoán vào TKGDCCK của Khách hàng.
- 8.2 Đối với TKGDCCK Loại 2, Loại 3: (a) Đề nghị Ngân hàng cung cấp thông tin, xác nhận về khả năng thanh toán của Khách hàng cho giao dịch mua chứng khoán khi Khách hàng đặt lệnh mua chứng khoán và yêu cầu Ngân hàng phong tỏa số dư trong TKTT của Khách hàng tương ứng với 100% giá trị chứng khoán Khách hàng đặt lệnh mua, thuế và khoản phí có liên quan; (b) Yêu cầu Ngân hàng trích tiền trong TKTT của Khách hàng để thanh toán cho giao dịch chứng khoán đã khớp lệnh, cùng với phí giao dịch và các khoản phí phát sinh khác theo quy định của CTCK và các khoản thuế (nếu có) có liên quan ngay sau khi nghĩa vụ thanh toán của Khách hàng phát sinh theo quy định của CTCK hoặc của cơ quan nhà nước có thẩm quyền; (c) Tự động phong tỏa ngay số chứng khoán Khách hàng đặt lệnh bán và tự động trích số chứng khoán của Khách hàng để thanh toán cho những lệnh bán đã khớp lệnh (đối với TKGDCCK Loại 2); (d) Yêu cầu NHLK phong tỏa ngay số chứng khoán khi Khách hàng đặt lệnh bán và trích số chứng khoán của Khách hàng để thanh toán cho những lệnh bán đã khớp lệnh (đối với TKGDCCK Loại 3). Ngân hàng, theo khoản này, là NHTT (đối với TKGDCCK Loại 2) hoặc NHLK (đối với TKGDCCK Loại 3)

**Điều 9: Quyền và nghĩa vụ của Khách hàng**

- 9.1 Sở hữu và thực hiện các quyền của người sở hữu đối với: (i) tiền và các quyền lợi ích hợp pháp khác phát sinh từ tiền gửi tại CTCK (đối với TKGDCCK Loại 1); (ii) chứng khoán và các quyền lợi ích hợp pháp khác phát sinh từ chứng khoán lưu ký tại CTCK (đối với TKGDCCK Loại 1 và Loại 2). Thường xuyên kiểm tra số dư tiền, chứng khoán và sao kê giao dịch trên tài khoản và thông báo ngay cho CTCK những sai sót, nhầm lẫn (nếu có); hợp tác với CTCK hoàn trả cho chủ sở hữu các khoản ghi có mà không phải của Khách hàng và được hoàn trả các khoản ghi nợ do sai sót, nhầm lẫn. Khách hàng tự chịu trách nhiệm về nguồn gốc của tiền nộp vào giao dịch và chứng khoán được lưu ký tại tài khoản của Khách hàng.
- 9.2 Đặt lệnh hoặc ủy quyền có công chứng cho người khác đặt lệnh mua/bán chứng khoán theo cách thức đặt lệnh đã thỏa thuận tại Điều 2 của Hợp đồng này và tự chịu trách nhiệm đối với toàn bộ kết quả phát sinh từ giao dịch mà Người được ủy quyền của Khách hàng thực hiện.
- 9.3 Định kỳ/ đột xuất, được CTCK thông báo kết quả giao dịch, số dư tiền và chứng khoán trong TKGDCCK khi Khách hàng yêu cầu; và chấp nhận kết quả theo thông báo của CTCK nếu không phản đối bằng văn bản trong 24h kể từ khi nhận được thông báo của CTCK.
- 9.4 Khách hàng tự chịu trách nhiệm về tính chính xác, đầy đủ, hợp lệ, hợp pháp đối với thông tin do Khách hàng cung cấp cho CTCK và chủ động thông báo cho CTCK khi có thay đổi về khả năng tài chính, nhân thân của mình. Khi cập nhật thông tin, CTCK được phép xem là các thông tin trên không có thay đổi nếu không nhận được thông báo thay đổi từ phía Khách hàng. CTCK được loại trừ bất kỳ trách nhiệm nào đối với những thiệt hại phát sinh do sự thay đổi thông tin mà Khách hàng không thông báo.
- 9.5 Bồi thường toàn bộ thiệt hại, chịu phạt khi Khách hàng gây thiệt hại cho CTCK theo quyết định của CTCK và các cơ quan có thẩm quyền.

- 9.6 Nếu Khách hàng không đồng ý với bất kỳ thay đổi nào quy định tại khoản 10.7 Điều 10 của ĐKTKGDCK, Khách hàng phải thông báo cho CTCK bằng văn bản về việc hủy bỏ hoặc chấm dứt sử dụng các dịch vụ với CTCK và/hoặc đóng TKGDCK. Khách hàng chỉ được đóng tài khoản sau khi hoàn thành đầy đủ các nghĩa vụ quy định tại Hợp đồng này và Phụ lục kèm theo (nếu có).
- 9.7 Các nghĩa vụ khác nêu tại Hợp đồng này và theo quy định của pháp luật.

#### **Điều 10: Quyền và nghĩa vụ của CTCK**

- 10.1 Được hưởng và/hoặc yêu cầu Khách hàng thanh toán các khoản Phí Dịch vụ theo biểu phí và các khoản phí khác được quy định tại Điều 5 của ĐKTKGDCK và Điều 5 của ĐKDVGDĐT tại Hợp đồng này.
- 10.2 Được phép và chủ động trích tiền trên TKGDCK (đối với TKGDCK Loại 1) hoặc yêu cầu NHHT, NHLK trích tiền trên TKTT của Khách hàng để thanh toán các khoản phí có liên quan vào ngày làm việc cuối cùng của tháng hoặc một ngày khác do CTCK quyết định. Nếu tài khoản của Khách hàng không có đủ tiền để thanh toán, thì CTCK được quyền tính lãi đối với số tiền còn thiếu theo lãi suất do CTCK quy định theo từng thời kỳ và CTCK có quyền phong tỏa và bán số chứng khoán có giá trị tương đương nghĩa vụ phải thanh toán trong tài khoản của Khách hàng để trừ nợ, bao gồm cả trường hợp Khách hàng thực hiện không: (i) đúng và/hoặc (ii) đủ nghĩa vụ thanh toán theo quy định của CTCK.
- 10.3 Giao dịch chứng khoán theo lệnh của Khách hàng. Lưu giữ: (i) tiền của Khách hàng tại CTCK theo quy định của pháp luật (đối với TKGDCK Loại 1); (ii) số dư chứng khoán của Khách hàng tại TKGDCK và Trung tâm Lưu ký Chứng khoán (đối với TKGDCK Loại 1 và Loại 2).
- 10.4 Cung cấp thông tin của Khách hàng khi Khách hàng đồng ý bằng văn bản, trừ khi pháp luật có quy định khác, hoặc cung cấp cho cơ quan quản lý có thẩm quyền, đơn vị tư vấn/đơn vị kiểm toán/lưu ký chứng khoán hoặc người/đơn vị nội bộ có liên quan đến giao dịch. Không sử dụng tiền và chứng khoán của Khách hàng nếu Khách hàng không yêu cầu/ ủy quyền.
- 10.5 Không chấm dứt Hợp đồng trước thời hạn trừ trường hợp quy định tại khoản 4.2 Điều 4 của Điều Kiện Chung.
- 10.6 Bồi thường thiệt hại cho Khách hàng khi thiệt hại đó phát sinh do lỗi cố ý của CTCK theo mức do các Bên thỏa thuận hoặc theo quy định của pháp luật nếu hai bên không đạt được thỏa thuận về mức bồi thường.
- 10.7 CTCK có quyền sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ toàn bộ/từng phần bất kỳ nội dung nào (kể cả các loại phí dịch vụ) liên quan đến dịch vụ do CTCK cung cấp, nếu CTCK đã thông báo về việc sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ đó bằng văn bản, điện thoại có ghi âm, email, SMS, hoặc công bố trên website của CTCK trước khi các thay đổi đó có hiệu lực. Việc sử dụng dịch vụ sau ngày mà các thay đổi này có hiệu lực (theo thông báo của CTCK) mặc nhiên là sự chấp nhận hoàn toàn của Khách hàng đối với các thay đổi đó.
- 10.8 CTCK không có nghĩa vụ chứng minh nguồn gốc tiền dùng để giao dịch và chứng khoán lưu ký tại tài khoản của Khách hàng. Các trường ủy quyền của Khách hàng trong Hợp đồng này là không hủy ngang vô điều kiện cho CTCK.
- 10.9 Các quyền và nghĩa vụ khác nêu tại Hợp đồng này và theo quy định của pháp luật.

### **ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN SỬ DỤNG DỊCH VỤ GIAO DỊCH ĐIỆN TỬ**

#### **Điều 1: Giải thích thuật ngữ**

- 1.1 “*Giao dịch điện tử/GDĐT*” là các giao dịch liên quan đến chứng khoán, tiền trên TKGDCK và tài khoản giao dịch ký quỹ (“TKGDCK”) của Khách hàng mở tại CTCK mà các giao dịch đó (i) được thực hiện phù hợp với các Dịch vụ mà Khách hàng đã đăng ký với CTCK; và (ii) thông qua các phương tiện điện tử, bao gồm nhưng không giới hạn bởi điện thoại, Internet, tin nhắn SMS, email, web-chat, fax, điện báo, telex và thông điệp dữ liệu, các phương tiện điện tử khác;
- 1.2 “*Dịch vụ Giao dịch điện tử/DVGDĐT*” là các Dịch vụ do CTCK cung cấp cho Khách hàng tùy từng thời điểm để Khách hàng thực hiện các Giao dịch điện tử;
- 1.3 “*Hệ thống*” là hệ thống do CTCK thiết lập để thực hiện các Giao dịch điện tử như: các chương trình phần mềm; tiện ích; ứng dụng cài đặt tại địa chỉ <https://trading.vietinbanksc.com.vn> hoặc <https://trading2.vietinbanksc.com.vn> hoặc địa chỉ khác do CTCK quyết định và thông báo cho Khách hàng; hệ thống điện thoại, fax, SMS;
- 1.4 “*Yếu tố xác thực*” là mật khẩu đăng nhập và thực hiện giao dịch và các yếu tố xác thực khác do CTCK áp dụng từng thời kỳ để xác thực danh tính của Khách hàng trong quá trình thực hiện giao dịch chứng khoán.
- 1.5 “*Chứng từ điện tử*” là tập hợp các thông tin liên quan đến việc thực hiện và ghi nhận các yêu cầu giao dịch tiền và chứng khoán, được tạo ra, được gửi đi, được nhận và được lưu trữ bởi Hệ thống khi sử dụng Dịch vụ Giao dịch điện tử;

#### **Điều 2: Nội dung thỏa thuận**

- 2.1 Khách hàng đồng ý sử dụng DVGDĐT; Việc cung cấp DVGDĐT của CTCK và sử dụng DVGDĐT của Khách hàng phải phù hợp các điều khoản của các văn bản đã ký kết giữa Khách hàng với CTCK để thực hiện giao dịch tiền và chứng khoán, các cam kết liên quan mà Khách hàng đã ký kết với CTCK và/hoặc các điều kiện, cách thức, quy định giao dịch cụ thể được CTCK hướng dẫn, thông báo trực tiếp cho Khách hàng hoặc trên Website của CTCK;

- 2.2 Nội dung giao dịch qua tổng đài điện thoại và/hoặc qua Internet bao gồm: đặt lệnh mua bán chứng khoán niêm yết/đăng ký giao dịch trên các sàn giao dịch theo quy định, đặt lệnh mua phát hành thêm của các chứng khoán niêm yết/đăng ký giao dịch, đặt lệnh mua bán cổ phiếu lô lẻ và nội dung khác được CTCK quyết định trong từng thời kỳ.
- 2.3 Việc chuyển tiền đến tài khoản ngân hàng không chính chủ tài khoản chỉ được thực hiện qua Internet. Dịch vụ chuyển tiền và thông báo số dư tiền không áp dụng đối với tiểu khoản kết nối ngân hàng của tài khoản. Tùy từng thời điểm, CTCK sẽ quy định và/hoặc điều chỉnh nội dung cụ thể của DVGDĐT và công bố các nội dung này trên Website chính thức của CTCK;
- 2.4 Khách hàng được sử dụng các DVGDĐT mà CTCK đang, sẽ cung cấp với điều kiện là Khách hàng phải thực hiện việc đăng ký sử dụng các DVGDĐT đó theo hình thức mà CTCK quy định tùy từng thời điểm;
- 2.5 Việc sử dụng DVGDĐT của Khách hàng và/hoặc người được ủy quyền của Khách hàng phù hợp với phạm vi được ủy quyền đều có giá trị pháp lý như nhau và Khách hàng chấp nhận và chịu toàn bộ trách nhiệm đối với tất cả các giao dịch đó bằng tài sản/chi phí của Khách hàng.

### **Điều 3: Các rủi ro phát sinh từ Giao dịch điện tử**

- 3.1 Việc sử dụng DVGDĐT luôn tồn tại những rủi ro tiềm tàng do lỗi của: Hệ thống, bất kỳ bên thứ ba nào khác. Khách hàng đồng ý chấp nhận toàn bộ các rủi ro, mất mát hoặc thiệt hại nào khác phát sinh khi: (i) sử dụng DVGDĐT do lỗi của: Hệ thống, bất kỳ bên thứ ba hoặc do (ii) các hành động, thao tác của Khách hàng/ đại diện hợp pháp của Khách hàng ảnh hưởng đến việc sử dụng DVGDĐT, và/hoặc Hệ thống, hoặc (iii) trường hợp khác do pháp luật quy định.
- 3.2 Đối với các rủi ro phát sinh từ và/hoặc có liên quan tới tài khoản giao dịch chứng khoán và/hoặc tài khoản thanh toán tiền chứng khoán của Khách hàng thì Khách hàng đồng ý chấp nhận các rủi ro, mất mát hoặc những thiệt hại khác khi Khách hàng thực hiện hoặc theo yêu cầu/đề nghị của Khách hàng, CTCK thực hiện các giao dịch chứng khoán và/hoặc thanh toán tiền chứng khoán.
- 3.3 Trường hợp Khách hàng mở tài khoản thanh toán tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam (“VietinBank”) để thanh toán cho các giao dịch chứng khoán thực hiện tại CTCK bằng phương tiện điện tử, thì tại Hợp đồng này Khách hàng ủy quyền cho CTCK được quyền thực hiện các thao tác trên phương tiện/hệ thống điện tử nhằm bảo vệ lợi ích của Khách hàng và/hoặc yêu cầu từ phía VietinBank.

### **Điều 4: Thời gian cung cấp Dịch vụ**

- 4.1 CTCK sẽ cung cấp DVGDĐT liên tục trong giờ giao dịch theo quy định của cơ quan có thẩm quyền;
- 4.2 Thời gian cung cấp DVGDĐT cho giao dịch mua/bán chứng khoán hoặc sửa/hủy bỏ lệnh giao dịch chứng khoán được thực hiện theo quy định hiện hành của Ủy ban chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch chứng khoán, Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam và của CTCK tùy từng thời điểm. Các dịch vụ liên quan đến chuyển tiền và ứng trước tiền bán chứng khoán được thực hiện theo thời gian mà CTCK và Ngân hàng quy định theo từng thời kỳ.
- 4.3 Thời gian ngừng cung cấp DVGDĐT sẽ được CTCK thông báo trên Website của CTCK trước thời điểm ngừng cung cấp.

### **Điều 5: Phí Dịch vụ**

Khi sử dụng DVGDĐT, Khách hàng đồng ý CTCK có quyền quy định một hoặc nhiều khoản phí Dịch vụ (“Phí Dịch vụ”). Phí Dịch vụ không bao gồm các loại Thuế, Phí, Lệ phí theo quy định và không phải là phí dịch vụ môi giới chứng khoán mà Khách hàng phải trả cho CTCK đối với mỗi giao dịch chứng khoán cụ thể. Phí Dịch vụ sẽ được CTCK thông báo cho Khách hàng khi đăng ký sử dụng DVGDĐT. CTCK bảo lưu quyền ấn định và thay đổi nội dung, hình thức và mức phí đối với Phí Dịch vụ tùy từng thời điểm.

### **Điều 6: Bảo mật**

#### **6.1 Trách nhiệm của Khách hàng**

- 6.1.1 Bảo mật các Yếu tố xác thực của mình và tự chịu toàn bộ các thiệt hại, mất mát phát sinh khi bất kỳ Yếu tố xác thực nào bị tiết lộ. Trường hợp Khách hàng phát hiện thông tin này có thể không còn thuộc sự kiểm soát của mình hoặc bị tiết lộ/có khả năng bị tiết lộ thì ngay lập tức thông báo cho CTCK biết và thực hiện theo chỉ dẫn của CTCK, và nếu Khách hàng không thực hiện/ thực hiện không đúng, không đầy đủ thì Khách hàng đồng ý rằng: toàn bộ các thiệt hại, rủi ro có liên quan do Khách hàng chịu toàn bộ bằng tài sản của Khách hàng;
- 6.1.2 Bảo mật toàn bộ các nội dung khác quy định tại ĐKDVGDĐT, các văn bản đã ký kết giữa Khách hàng với CTCK để thực hiện giao dịch chứng khoán trong bất kỳ trường hợp nào, trừ khi được sự chấp thuận trước bằng văn bản của CTCK.

#### **6.2 Trách nhiệm của CTCK**

- 6.2.1 Bảo mật và lưu giữ thông tin tài khoản đăng nhập/mật khẩu đăng nhập, thông tin giao dịch và các thông tin khác của Khách hàng trừ khi phải cung cấp các thông tin này cho các cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật/đơn vị kiểm toán, luật sư hoặc người/đơn vị nội bộ có liên quan hoặc theo yêu cầu bằng văn bản của Khách hàng.
- 6.2.2 Hỗ trợ Khách hàng khôi phục thông tin đăng nhập khi Khách hàng yêu cầu.

### **Điều 7: Cam kết của Khách hàng**

- 7.1 Đã đọc kỹ, hiểu rõ và tuân thủ đúng các nội dung của Hợp đồng này và hướng dẫn sử dụng DVGDĐT của CTCK: (i) cung cấp cho Khách hàng hoặc (ii) công bố rộng rãi trên Website của CTCK. CTCK không phải chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với những Giao dịch điện tử không thực hiện được với bất kỳ lý do gì hay bất cứ thiệt hại nào xảy ra khi Khách hàng không thực hiện và/hoặc thực hiện không đúng, không đầy đủ những hướng dẫn của CTCK.
- 7.2 Cung cấp đầy đủ và đăng ký thông tin liên quan của mình với CTCK; thông báo cho CTCK khi thông tin có sự thay đổi, và thay đổi chỉ có hiệu lực khi CTCK xác nhận theo đề nghị bằng văn bản của Khách hàng trừ trường hợp các thay đổi này được CTCK cho phép thực hiện trên các phương tiện điện tử; chịu trách nhiệm toàn bộ về thông tin đã cung cấp;
- 7.3 Chữ ký điện tử và các chứng từ điện tử được Khách hàng khởi tạo, gửi có giá trị pháp lý như văn bản giấy của Khách hàng và phù hợp với các quy định của CTCK và pháp luật có liên quan;
- 7.4 Khách hàng đồng ý bất kỳ hành động (i) truy cập vào TKGDCCK, (ii) giao dịch trên TKGDCCK của Khách hàng bằng tên truy cập đúng với Mật khẩu đăng nhập và Mật khẩu xác thực, Mật khẩu giao dịch qua điện thoại với số điện thoại/email/hình thức khác mà Khách hàng đã đăng ký và/ hoặc các yếu tố định danh khác do CTCK cung cấp cho Khách hàng đều được coi là Khách hàng truy cập/giao dịch hợp lệ và Khách hàng chịu toàn bộ các trách nhiệm liên quan đến các giao dịch đó. Để làm rõ, Khách hàng đồng ý trong bất kỳ trường hợp nào quy định tại khoản này thì CTCK không chịu bất kỳ trách nhiệm nào có liên quan.
- 7.5 Khách hàng chấp nhận các giao dịch gửi đến/đi từ email, điện thoại hoặc phương tiện điện tử khác mà Khách hàng đã đăng ký với CTCK thì mặc nhiên hiểu là được gửi từ Khách hàng và CTCK được quyền thực hiện các giao dịch theo lệnh tương ứng và không phải chịu bất kỳ trách nhiệm nào phát sinh khi CTCK thực hiện;
- 7.6 Khách hàng ý thức được và chấp nhận những rủi ro có thể phát sinh từ GDĐT và chịu trách nhiệm áp dụng các biện pháp hợp lý nhằm đảm bảo an toàn, đảm bảo tính tương thích cho các loại máy móc, thiết bị kết nối, phần mềm hệ thống, phần mềm ứng dụng... do Khách hàng sử dụng khi kết nối, truy cập vào Hệ thống;
- 7.7 Thanh toán đúng và đầy đủ Phí Dịch vụ và phí, lệ phí khác theo quy định của CTCK và theo quy định tại Hợp đồng này. Khách hàng/Đại diện của Khách hàng/người đã hoặc đang làm việc cho Khách hàng có hành vi dẫn đến CTCK bị xảy ra thiệt hại thì Khách hàng phải bồi thường toàn bộ thiệt hại theo quy định của pháp luật, bao gồm nhưng không giới hạn cả các khoản lợi trực tiếp mà CTCK đáng lẽ được hưởng nếu không có sự vi phạm của đối tượng quy định tại khoản này.
- 7.8 Chấp nhận chịu toàn bộ trách nhiệm có liên quan đối với các Giao dịch điện tử do người được Khách hàng ủy quyền thực hiện;
- 7.9 Trường hợp Khách hàng không thực hiện hoặc thực hiện không đúng, không đầy đủ nghĩa vụ với CTCK mà phát sinh từ /có liên quan đến việc sử dụng DVGDĐT, thì việc xử lý trong trường hợp này được ưu tiên áp dụng theo quy định tại các văn bản đã ký kết giữa Khách hàng với CTCK để thực hiện giao dịch chứng khoán và/hoặc theo nội dung của DKDVGDDĐT này.

#### **Điều 8: Cam kết của CTCK**

- 8.1 Cung cấp DVGDĐT thuận tiện, đầy đủ nhất và cố gắng giảm thiểu các rủi ro về kỹ thuật có thể gặp phải cho Khách hàng, ngoại trừ việc đảm bảo hoặc ưu tiên chuyển tiếp, thực hiện thành công các GDĐT của Khách hàng khi sử dụng DVGDĐT.
- 8.2 Đối với các Giao dịch điện tử mà trong khả năng kiểm soát của mình, CTCK nhận thấy có dấu hiệu khả nghi, bất thường hoặc không hợp lệ, CTCK có quyền từ chối thực hiện hoặc phải xác minh, kiểm tra lại trước khi thực hiện;
- 8.3 Quản lý thông tin liên quan đến việc thực hiện giao dịch của Khách hàng theo đúng quy định Pháp luật. Hướng dẫn và hỗ trợ các vấn đề kỹ thuật phát sinh khi Khách hàng sử dụng DVGDĐT. Thường xuyên cập nhật các phiên bản mới của Hệ thống cho Khách hàng (nếu có) và thông báo các biểu phí áp dụng
- 8.4 Thông báo tại trụ sở và trên Website của CTCK trong trường hợp hợp ngừng, tạm ngừng, thay đổi/chỉnh sửa/thay thế cung cấp một phần hoặc toàn bộ DVGDĐT; thay đổi các điều khoản trong ĐKDVGDĐT để phù hợp với quy định pháp luật;
- 8.5 Thông báo trên Website hoặc đơn vị trực thuộc CTCK hoặc tại trụ sở chính của CTCK khi xảy ra lỗi đường truyền hoặc lỗi Hệ thống dẫn đến Giao dịch điện tử không thể thực hiện được và hướng dẫn Khách hàng thực hiện cách thức khác (nếu có);
- 8.6 Bồi thường thiệt hại cho Khách hàng theo quy định của pháp luật khi phát sinh các thiệt hại do lỗi cố ý của CTCK gây ra.

#### **Điều 9: Miễn trừ trách nhiệm**

- 9.1 CTCK không chịu trách nhiệm đối với bất kỳ sai sót hoặc thiệt hại nào phát sinh do:
  - 9.1.1 Khách hàng không cung cấp thông tin hoặc cung cấp thông tin chậm trễ, thiếu sót hay không chính xác, gây hiểu nhầm lẫn hoặc thông tin không thể thực hiện được hoặc thông tin do bị ép buộc, đe dọa dẫn đến không sử dụng được DVGDĐT.
  - 9.1.2 Lỗi của bất kỳ bên thứ ba nào, bao gồm cả những đối tác của CTCK trong việc cung cấp DVGDĐT. Lỗi của

Hệ thống hay bất kỳ phương tiện kỹ thuật nào liên quan, kể cả trường hợp Hệ thống từ chối thực hiện Giao dịch điện tử của Khách hàng vì bất kỳ lý do nào; hoặc do có sự trục trặc về máy móc, xử lý dữ liệu, thông tin viễn thông, thiên tai hay bất kỳ sự việc nào ngoài sự kiểm soát của CTCK hay do hậu quả của sự gian lận, giả mạo của bất kỳ bên thứ ba nào.

- 9.1.3 Khách hàng để lộ tên truy cập, Yếu tố xác thực, Chữ kí điện tử mà CTCK cung cấp dẫn đến người khác sử dụng hoặc lợi dụng.
- 9.1.4 Trường hợp khác được quy định tại Hợp đồng này, các văn bản đã ký kết giữa Khách hàng với CTCK để thực hiện giao dịch chứng khoán và pháp luật có liên quan.
- 9.2 Hai Bên không chịu trách nhiệm thực hiện một phần hay toàn bộ nội dung của ĐKDVGDĐT khi xảy ra Sự kiện bất khả kháng.
- 9.3 CTCK bảo lưu quyền được sửa đổi, bổ sung Phí dịch vụ, DVGDĐT cụ thể vào bất kỳ thời điểm nào mà không cần phải có sự đồng ý trước của Khách hàng. CTCK sẽ thông báo các sửa đổi, bổ sung nêu trên và các thông tin có liên quan khác tại quầy giao dịch hoặc Website của CTCK hoặc gửi qua địa chỉ email mà Khách hàng đã đăng ký với CTCK. CTCK không chịu trách nhiệm trong trường hợp Khách hàng không nhận được thông tin hoặc chậm nhận được thông tin do: (i) Email của Khách hàng không nhận được thông báo nêu trên từ CTCK vì bất cứ lý do gì; hoặc (ii) Khách hàng thay đổi địa chỉ email mà không thông báo hoặc thông báo không chính xác, không đầy đủ với CTCK; hoặc (iii) Do lỗi đường truyền Internet hoặc đường truyền dữ liệu điện tử khác hoặc do lỗi của đơn vị cung cấp dịch vụ Email/ điện thoại.